

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

SỐ: 11/2026/HĐMB/SĐ-TT

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 nước CHXHCN Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;

- Căn cứ Bộ luật Thương mại của Quốc Hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2026 chúng tôi gồm:

**BÊN MUA: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TRỌNG TÍN (GỌI TẮT LÀ BÊN A)**

Địa chỉ: Thôn 3 ,Xã Nam Phù ,TP Hà Nội ,Việt Nam.

Điện thoại : 0982.157.254

Mã số thuế: 0106535710

Đại diện bà : **Nguyễn Thị Thanh Nhài**

Chức vụ: Giám Đốc

Và

**BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT (GỌI TẮT LÀ BÊN B)**

Địa chỉ: Chợ thôn 2+3, xã Nam Phù, tp Hà Nội.

Điện thoại: 02473073688 - 0912379179

Tài khoản số: 110619398666

Ngân hàng: TMCP Công Thương Việt Nam – Hoàn Kiếm (Vietinbank)

MST: 0106071272

Người đại diện: Bà **Nguyễn Anh Thu**

Chức vụ: Giám đốc

Hai bên cùng nhau đồng ý ký cam kết và thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản và điều kiện như sau:

**ĐIỀU 1: SẢN PHẨM CUNG CẤP**

A. Căn cứ vào nhu cầu thực tế của bên A, bên A sẽ đặt mua Hàng hóa với bên B là các mặt hàng thực phẩm gồm: **Thịt gia súc (thịt heo), các sản phẩm bún ,phở ,bánh cuốn** mà bên B được phép sản xuất, cung cấp. Hàng hóa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

B. Hàng hóa của bên B phải hợp pháp và được phép tự do giao dịch với bên A mà không có trở ngại pháp lý nào mà có thể gây bất lợi cho bên A, nhưng không giới hạn ở các lĩnh vực liên quan đến sở hữu trí tuệ, giấy phép lưu thông, chứng chỉ chuyên môn, chứng nhận chất lượng và vệ sinh môi trường....

A. Bên B có nghĩa vụ phải thực hiện giao hàng tại các địa điểm do bên A chỉ định

B. Bên B sẽ tự chịu trách nhiệm trong việc vận chuyển Hàng hóa đến địa điểm của bên A (bao gồm bốc xếp hai đầu).

C. Thời gian cung cấp Hàng hóa sẽ theo yêu cầu của bên A.

### **ĐIỀU 3. THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

A. Hai bên có trách nhiệm đối chiếu công nợ và thanh toán tiền hàng ngay sau khi giao nhận hàng kết thúc. Trường hợp ngày thanh toán trùng với ngày nghỉ, lễ, tết thì sẽ thanh toán vào ngày làm việc kế tiếp. Nếu bên A thanh toán chậm phải chịu mức phạt tương ứng với mức lãi suất ngân hàng.

B. Hình thức thanh toán là chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng đến tài khoản của bên B.

### **ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN**

A. Quyền lợi và trách nhiệm của bên B.

1. Giao hàng theo đúng số lượng, chất lượng, quy cách, chủng loại, thời gian, nguồn gốc xuất xứ hoặc những yêu cầu kỹ thuật về Hàng hóa và đúng thời hạn theo yêu cầu đặt hàng của bên A.

2. Làm hóa đơn giao nhận hàng và các chứng từ có liên quan.

3. Cung cấp những giấy tờ cần thiết liên quan đến hàng hóa khi có yêu cầu của bên A như kiểm dịch hàng ngày, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng, chủng loại và hoàn thành một số yêu cầu khác theo yêu cầu của bên A để đảm bảo Hàng hóa của bên B cung cấp đạt chất lượng.

4. Được thanh toán tiền hàng theo **Điều 3** của Hợp đồng này.

B. Quyền lợi và trách nhiệm của bên A.

1. Được hưởng các chính sách giá thấp vào từng thời điểm bên B cung cấp.

2. Được hưởng các ưu đãi bán hàng (nếu có).

3. Thanh toán cho bên B theo quy định của Hợp đồng.

4. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho bên B trong việc giao hàng.

5. Ký nhận chứng từ có liên quan.

6. Thực hiện lưu giữ và bảo quản mẫu thực phẩm do bên B cung cấp hàng ngày đúng tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT do bộ Y tế ban hành ngày 31/03/2017 và Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 để làm căn cứ xác định nguyên nhân và trách nhiệm bồi thường nếu xảy ra ngộ độc thực phẩm.

### **ĐIỀU 5. PHẠT HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI**

A. Bên B phải tuân thủ các quy định về chất lượng, số lượng, thời gian nhập hàng của bên A và đối tác trong suốt quá trình cấp hàng hóa.

B. Bên B phải đảm bảo cung cấp cho bên A với mức giá cạnh tranh. Trong trường hợp bên A có bằng chứng cho rằng bên B đã phối hợp với nhân viên của bên A hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào nhằm tăng giá bán cho bên A hoặc không đảm bảo tính cạnh tranh của Hàng



hóa, bên A có quyền yêu cầu bên B phải giảm giá Hàng hóa tương ứng với giá trị tăng thêm và bồi thường mọi chi phí và tổn thất cho bên A phải gánh chịu do việc tăng giá.

C. Nếu xảy ra ngộ độc thực phẩm nguyên do thực phẩm bên B thì bên B phải chi trả mọi chi phí phát sinh cho bên A như: Tiền viện phí, xét nghiệm, tiền phạt, và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

D. Trong trường hợp có bất cứ sự không phù hợp nào về số lượng, chất lượng, thời gian muợn, quy cách sai, chủng loại không đúng, nguồn gốc xuất xứ không đúng hoặc những yêu cầu về kỹ thuật khác của hàng hóa. Bên A được quyền quyết định một hoặc toàn bộ các hình thức xử lý như sau:

1. Đồng ý nhận hàng hóa và thay đổi tổng giá trị hàng hóa phù hợp với hàng hóa thực nhận.

2. Yêu cầu bên B bổ sung số lượng Hàng hóa thiếu, thu hồi và đổi các Hàng hóa không đáp ứng chất lượng, quy cách và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại và phí tổn hàng kém chất lượng, thiếu hàng.

3. Trường hợp giao hàng muợn: Bên A có thể nhận Hàng hóa và bên B phải chịu mức phạt và các phí tổn giao hàng muợn hoặc là bên A trả hàng về và bên B phải chịu các mức phạt do thay đổi thực đơn và chịu các chi phí phát sinh do không có hàng. Ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng hai bên sẽ thông báo và cùng đàm phán.

4. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại.

## ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

A. Hợp đồng này có hiệu lực 12 tháng, kể từ ngày 23 tháng 04 năm 2027. Tuy nhiên, mỗi bên có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn bằng một văn bản thông báo cho bên kia trước 30 ngày.

B. Các tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu không thương lượng được sẽ do tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Hà Nội phán quyết. Quyết định của Tòa án là cuối cùng. Chi phí liên quan đến tố tụng của các bên sẽ do bên thua kiện chi trả.

C. Hợp đồng được lập thành (02) hai bản (03 trang) có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ (01) một bản, tự động thanh lý khi hai bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Thanh Nhài*

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Anh Thư*

**GIẤY XÁC NHẬN KIẾN THỨC  
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 1504/2026/XNTH-SĐ

Căn cứ Quyết định 970/QĐ-BNN-QLQC ngày 08/03/2021 của Bộ NN & PTNN về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm và thủy hải sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ các văn bản quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT**
- Giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập: Số 0106071272 cấp ngày 01/06/2025 . Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội - Phòng đăng kí kinh doanh
- Địa chỉ cơ sở, sản xuất, kinh doanh: Chợ thôn 2+3, xã Nam Phú, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại liên lạc: 024.73073688

Xác nhận Công ty đã tổ chức tập huấn và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho các ông (bà) có tên dưới đây là quản lý và nhân viên trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm tại Công ty.

(Danh sách cụ thể kèm theo)

Giấy này có giá trị trong thời hạn 3 năm kể từ ngày cấp

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

(ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Anh Thư*

**Danh sách cán bộ, nhân viên được xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm**

(kèm theo Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm Số: 1504/2026/XNTH-SD)

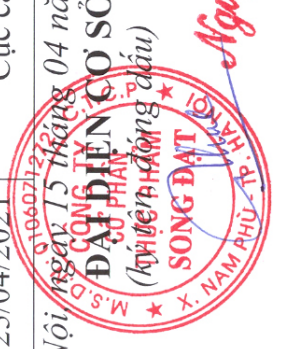


STT	Họ và Tên	Nam	Nữ	Số Hộ chiếu/ CMND/thẻ căn cước	Ngày/tháng/năm cấp CMND/ thẻ căn cước	Nơi cấp CMND/ thẻ căn cước
1	Dương Bạch Mai		x	001173008735	27/12/2021	Cục cảnh sát
2	Trần Trọng Đạt	x		001094032970	08/12/2021	Cục cảnh sát
3	Nguyễn Anh Thư		x	001194004374	07/12/2015	Cục cảnh sát
4	Trần Thị Huyền Lương		x	001300016667	21/04/2021	Cục cảnh sát
5	Nguyễn Văn Cảnh	x		001088019964	26/01/2022	Cục cảnh sát
6	Lã Ngọc Sinh	x		001094026950	02/04/2021	Cục cảnh sát
7	Nguyễn Văn Sáng	x		001097032386	14/05/2021	Cục cảnh sát
8	Nguyễn Thị Hương		x	037189000148	14/04/2021	Cục cảnh sát
9	Trần Chiến Thắng	x		001089007279	15/5/2020	Cục cảnh sát
10	Hà Xuân Sinh	x		036090004872	25/04/2021	Cục cảnh sát
11	Phạm Tuấn Bình	x		030094010733	10/08/2023	Cục cảnh sát
12	Nguyễn Tuấn Phong	x		001095046114	10/07/2021	Cục cảnh sát
13	Nguyễn Văn Thường	x		001080017826	16/04/2021	Cục cảnh sát
14	Đỗ Thị Thảo		x	001176019987	25/04/2021	Cục cảnh sát
15	Nguyễn Trọng Dương	x		001078005628	25/07/2022	Cục cảnh sát

16	Nguyễn Huy Hoàng	X		044098000346	02/10/2021	Cục cảnh sát
17	Giàng Xuân Tú	X		001097022976	25/04/2021	Cục cảnh sát
18	Hà Văn Sơn	X		038087006720	16/03/2022	Cục cảnh sát
19	Phạm Hữu Lý	X		001081008971	10/04/2021	Cục cảnh sát
20	Phạm Thị Hồng Hải		X	001180003103	10/04/2021	Cục cảnh sát
21	Vũ Thị Nhung		X	036180010565	14/04/2021	Cục cảnh sát
22	Nguyễn Thị Quý		X	001178025647	10/04/2021	Cục cảnh sát
23	Nguyễn Mạnh Huỳnh	X		001096024580	15/04/2021	Cục cảnh sát
24	Đặng Văn Nhất	X		014080001885	16/04/2021	Cục cảnh sát
25	Lò Văn Tinh	X		014089007773	03/12/2022	Cục cảnh sát
26	Hoàng Thị Mỹ Linh		X	038195026967	13/11/2023	Cục cảnh sát
27	Hoàng Việt An	X		001205025206	14/04/2021	Cục cảnh sát
28	Nguyễn Đăng Linh	X		034074001325	01/05/2020	Cục cảnh sát
29	Hán Thị Thương		X	025180000997	10/04/2021	Cục cảnh sát
30	Đỗ Thị Thủy		X	033169008398	04/08/2022	Cục cảnh sát
31	Tạ Thị Thu Băng		X	001179028392	14/04/2021	Cục cảnh sát
32	Đàm Xuân Tới	X		001079005150	02/05/2021	Cục cảnh sát
33	Vũ Trọng Hải	X		037087002884	28/06/2022	Cục cảnh sát

34	Đặng Ngọc Tuấn	X		036081004022	08/08/2022	Cục cảnh sát
35	Phùng Xuân Bách	X		001090052480	10/07/2023	Cục cảnh sát
36	Đỗ Thị Hạnh	X	X	027187011706	15/02/2016	Cục cảnh sát
37	Lã Thị Bích Ngọc		X	001180004417	14/04/2021	Cục cảnh sát
38	Hoàng Thị Hải		X	036189025509	11/03/2023	Cục cảnh sát
39	Đặng Ngọc Tuấn	X		036081004022	10/08/2021	Cục cảnh sát
40	Bùi Thị Vện		X	017185001373	25/03/2025	Bộ công an
41	Hà Văn Trung	X		038085005870	27/08/2025	Bộ công an
42	Lê Xuân Huy	X		001089015636	04/11/2024	Bộ công an
43	Đặng Đức Dũng	X		001093025470	20/02/2022	Cục cảnh sát
44	Mai Thanh Tuấn	X		001087005130	23/03/2024	Cục cảnh sát
45	Nguyễn Thị Thanh Hương		X	001183006237	07/11/2024	Bộ công an
46	Nguyễn Thị Hiền		X	001199010111	21/08/2022	Cục cảnh sát
47	Vi Văn Lăng	X		038094023815	30/05/2023	Cục cảnh sát
48	Hoàng Thị Thanh Thủy		X	001190008989	08/12/2021	Cục cảnh sát
49	Hoàng Văn Huỳnh	X		036093001329	22/11/2021	Cục cảnh sát
50	Nguyễn Tiến Đạt	X		001097020071	25/04/2021	Cục cảnh sát

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Anh Sơn



Mã số/ Code: DV142510977/04

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT



## I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

1. Tên Khách hàng/ Customer's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT
2. Địa chỉ/ Address : Chợ Thôn 2+3, Xã Nam Phú, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
3. Tên mẫu thử/ Name of Sample : Bún tươi SDF
4. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu đựng trong khay nhựa, bên ngoài là túi kín.  
 Khối lượng: 500g/túi. Số lượng: 1 túi
5. Ngày nhận mẫu/ Date sample received : 13/12/2025
6. Thời gian lưu mẫu/ Sample retention time : Không có mẫu lưu
7. Ngày thử nghiệm/ Date of test : 13/12/2025-23/12/2025
8. Ngày trả kết quả/ Date of issue : 23/12/2025

## II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
1	Định tính Hàn the	-	Âm tính	TCVN 8895:2012

VIỆN TRƯỞNG DIRECTOR  
 VIỆN KIỂM NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VNTEST  
 ThS. TRỊNH CÔNG SƠN

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (\*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (\*), Items are tested by subcontractors (\*\*).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), Items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Livestock Production (c).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



Mã số/ Code: DV142510977/05

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT



## I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

1. Tên Khách hàng/ : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT  
Customer's Name
2. Địa chỉ/ : Chợ Thôn 2+3, Xã Nam Phú, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam  
Address
3. Tên mẫu thử/ : Phở tươi SDF  
Name of Sample
4. Mô tả mẫu/ : Mẫu đựng trong khay nhựa, bên ngoài là túi kín.  
Sample Description  
Khối lượng: 500g/túi. Số lượng: 1 túi
5. Ngày nhận mẫu/ : 13/12/2025  
Date sample received
6. Thời gian lưu mẫu/ : Không có mẫu lưu  
Sample retention time
7. Ngày thử nghiệm/ : 13/12/2025-23/12/2025  
Date of test
8. Ngày trả kết quả/ : 23/12/2025  
Date of issue

## II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
1	Định tính Hàn the	-	Âm tính	TCVN 8895:2012

VIỆN TRƯỞNG  
DIRECTOR  
\* THS. TRỊNH CÔNG SƠN

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (\*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (\*), Items are tested by subcontractors (\*\*).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), Items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Livestock Production (c).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y  
TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN  
VÀ XÉT NGHIỆM THÚ Y  
TRUNG ƯƠNG I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3517/CĐXN1

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2026

D262099

**PHIẾU TRẢ LỜI KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**  
(Kết quả chỉ có giá trị với mẫu xét nghiệm)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Thực phẩm Song Đạt**

**I. Thông tin chung:**

- Loại vật được lấy mẫu : Lợn
- Số lượng mẫu : 01 mẫu
- Loại bệnh phẩm : Thịt
- Hình thức mẫu/KHM : Thịt heo Song Đạt
- Ngày lấy mẫu : 23/04/2026
- Ngày nhận mẫu : 23/04/2026
- Nơi gửi mẫu : Công ty Cổ phần Thực phẩm Song Đạt
- Nơi lấy mẫu : Công ty Cổ phần Thực phẩm Song Đạt, Chợ thôn 2 + 3, xã Nam Phù, TP. Hà Nội
- Tình trạng bệnh phẩm : Đạt yêu cầu xét nghiệm

**II. Chỉ tiêu, phương pháp và kết quả xét nghiệm:**

- Thời gian xét nghiệm: 23/04/2026

TT	Chỉ tiêu XN	Phương pháp XN	Số mẫu XN	Kết quả
1*	Vi rút Dịch tả lợn Châu Phi	Realtime PCR	01	Âm tính 01/01 mẫu

(\*): Các phép thử được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017)

**III. Kết luận:**

- Vi rút Dịch tả lợn Châu Phi : Âm tính 01/01 mẫu./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu TH.



**Phùng Minh Phong**

Trụ sở chính: Thôn Tân Trung Chùa, xã Nội Bài, Hà Nội. Tel: 08.666.50.669  
Văn phòng giao dịch: Số 28, Ngõ 78, Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội. Tel: 08.666.50.166  
Hotline trả kết quả: 08.6665.0255. Email: [benhlvksinhtrung@gmail.com](mailto:benhlvksinhtrung@gmail.com)

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0106071272

Đăng ký lần đầu: ngày 27 tháng 12 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG DAT FOOD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SONG DAT FOOD., JSC

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

Chợ thôn 2+3, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 7307 3688

Fax:

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.500.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: NGUYỄN ANH THƯ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/07/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001194004374

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: số 6 Ngõ Hàng Bông, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: số 6 Ngõ Hàng Bông, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
Đỗ Thanh Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM  
CERTIFICATE  
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN HÀ NỘI

## CHỨNG NHẬN

Cơ sở/ Establishment: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SONG ĐẠT

Mã số/ Approval number: .....

Địa chỉ/ Address: Chợ thôn 2+3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Điện thoại/ Tel: 0912.570.133 Fax: .....

**Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:**  
*Has been found to be in compliance with food safety regulations  
for following products:*

Theo phụ lục đính kèm./.

Số cấp/ Number: 240./2023/NNPTNT-HAN

Có hiệu lực đến ngày **21** tháng **11** năm 2026

*Valid until (date/mont/year) 21/11/2026*

Và thay thế giấy chứng nhận số: 260/2022/NNPTNT-HAN, cấp ngày 09/08/2022

*and replaces The Certificate N<sup>o</sup>: 260/2022/NNPTNT-HAN, issued on 09/08/2022*

Hà Nội, ngày **21** tháng **11** năm **2023**, day/month/year

KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Hà Tiên Nghi



## PHỤ LỤC

Kèm theo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 240/2023/NNPTNT-HAN ngày 21/11/2023 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội

STT	Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:
01	Sơ chế, bảo quản: thịt gia súc, thịt gia cầm;
02	Chế biến: sản phẩm từ thịt gia súc, thịt gia cầm; sản phẩm phối chế có chứa thịt gia súc, thịt gia cầm (sản lượng 1 tấn/ngày);
03	Chế biến các sản phẩm phối chế có chứa thủy sản đã qua sơ chế (chả cá, chả mực) - sản lượng 700kg/ngày;
04	Chế biến các sản phẩm từ rau củ (kim chi, cà muối, dưa muối) - sản lượng 800kg/ngày;
05	Sản xuất: bánh chưng, bánh giò, bánh tẻ, bánh dày, bún, phở;
06	Kinh doanh: rau, củ; thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy sản, trứng, đậu phụ, bánh cuốn, bánh mì, gạo.